TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2024/DS-ST
Ngày: 21/5/2024
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **TỐNG VĂN TƯ**
2. Bà **ÂU THỊ NGỌC HOA**

- Thư ký phiên tòa: Ông **CAO TRẦN KHẮC HUY** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Không có.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 206/2024/TLST–DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị **Võ Thùy L,** sinh năm 1985 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2.Bị đơn: Chị **Võ Thị L,** sinh năm 1979 (Có mặt)
Anh **Phạm Văn K,** sinh năm 1978 (Có đơn xin vắng mặt)
Cùng địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 08/4/2024 và lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Võ Thùy L trình bày:

Do chỗ hàng xóm, anh Kh, chị L có mượn của chị số tiền tổng cộng 100.000.000 đồng để làm ăn, cụ thể:

Ngày 29/5/2022, mượn số tiền 35.000.000 đồng.

Ngày 14/7/2022, mượn số tiền 15.000.000 đồng.

Ngày 05/9/2022, mượn số tiền 50.000.000 đồng.

Thời hạn trả là sau 30 ngày kể từ ngày 05/9/2022 nhưng đến nay anh K, chị L vẫn chưa trả.

Chị có yêu cầu anh K, chị L trả số tiền 100.000.000 đồng cùng tiền lãi phát sinh với mức 0,83%/tháng từ ngày 05/10/2022 cho đến ngày xét xử.

Tại đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, chị L chỉ yêu cầu anh K, chị L trả số tiền 91.000.000 đồng, không yêu cầu trả số tiền 9.000.000 đồng cùng tiền lãi phát sinh (do anh K, chị L đã trả được 9.000.000 đồng, còn nợ lại 91.000.000 đồng).

Theo tờ tự khai không đề ngày tháng năm và lời khai tại Tòa, bị đơn chị Võ Thị L trình bày:

Chị thống nhất có mượn của chị L số tiền 100.000.000 đồng, có trả được 9.000.000 đồng còn nợ lại 91.000.000 đồng, vay để làm ăn nhưng chồng chị không biết. Chị đồng ý trả cho chị L nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng đến hết nợ, xin bỏ lãi.

Anh Phạm Văn K không có văn bản ý kiến, nhưng có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn liên đới trả số tiền 91.000.000 đồng, không yêu cầu trả số tiền 9.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh.

Bị đơn chị L thống nhất trả nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng đến hết nợ. Anh K có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Anh Phạm Văn K có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh.

[2] Xét, việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện như đã nêu trên tại phần nội dung vụ án là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Về nội dung:

[3] Xét, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, tại Tòa, bản thân chị L đã xác định có mượn của chị L số tiền tổng cộng 100.000.000 đồng, đã trả được 9.000.000 đồng, còn nợ lại 91.000.000 đồng đến nay chưa trả. Chị L cũng thống nhất trả nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng đến hết nợ. Việc xin trả dần của chị là không có cơ sở và không được nguyên đơn đồng ý.

Đồng thời, tại Tòa, chị L cho rằng việc chị mượn tiền của chị L thì anh K không biết là không thuyết phục trong khi chị xác định việc mượn tiền có phục vụ cho đời sống của hai vợ chồng cũng như anh K không có văn bản ý kiến gì liên quan đến việc này nên từ đó anh K phải có trách nhiệm liên đới cùng với chị L trả số tiền còn nợ cho chị L theo luật định.

Từ đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thùy L buộc bị đơn Võ Thị L, Phạm Văn K phải có trách nhiệm trả nợ cho chị L số tiền mượn còn thiếu là 91.000.000 đồng theo luật định.

[4] Về án phí: Bị đơn phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 288, 357, 466, 468, 469, 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

***Xử*:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thùy L.

Buộc chị Võ Thị L, anh Phạm Văn K phải liên đới chịu trách nhiệm trả cho chị Võ Thùy L số tiền còn thiếu là 91.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị L, anh K chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện của chị Linh yêu cầu chị L, anh K liên đới trả số tiền 9.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh.

Về án phí:

Chị L, anh K phải liên đới chịu 4.550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị L số tiền 2.500.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0015205 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Cái Bè;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Bè;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng Xuân Lam